

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: Bệnh viện Quân y 120.
ĐKC 1.3	Nhà thầu: ____ <i>[ghi tên Nhà thầu trúng thầu]</i> .
ĐKC 1.9	Địa điểm Dự toán/ Điểm giao hàng cuối cùng là: Kho Khoa Dược – Trang bị Bệnh viện.
ĐKC 2.8	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của hợp đồng: - Thư chấp nhận hồ sơ dự thầu và trao hợp đồng. - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng.
ĐKC 4	Chủ đầu tư có thể ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
ĐKC 5.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Người nhận: Tổ mua sắm - Bệnh viện Quân y 120. Địa chỉ: Số 518 Nguyễn Thị Thập, phường Thới Sơn, tỉnh Đồng Tháp. Điện thoại: 0342.222.120 Địa chỉ email: <i>tomuasambv120@gmail.com</i>
ĐKC 6.1	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Nhà thầu cung cấp một bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc theo hình thức đặt cọc bằng Séc. Trường hợp Nhà thầu nộp Thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành thì phải là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu, theo Mẫu số 14 Chương VIII-Biểu mẫu hợp đồng). - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 2% Giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2026.
ĐKC 6.2	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Không quá 30 ngày kể từ ngày hợp đồng thanh lý.
ĐKC 7.1	Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng
ĐKC 7.3	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ : Không áp dụng
ĐKC 8.2	- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày làm việc - Giải quyết tranh chấp: Nếu tranh chấp không giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì một trong hai bên có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Tháp giải quyết, chi phí giải quyết do bên thua kiện chi trả.
ĐKC 10	Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây về việc vận chuyển thuốc: - Hóa đơn thuốc và phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng.

	- Yêu cầu vận chuyển: Thuốc phải được bảo quản đúng theo điều kiện bảo quản ghi trên nhãn thuốc trong suốt quá trình vận chuyển. Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi thuốc đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này. Nhà thầu cam kết phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng đạt yêu cầu chất lượng theo đúng hồ sơ đăng ký thuốc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
ĐKC 12	Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
ĐKC 13.1	Giá hợp đồng: Giá trúng thầu.
ĐKC 14	Điều chỉnh thuế: Không được phép.
ĐKC 15.1	Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. Số lần thanh toán là nhiều lần trong quá trình thực hiện hợp đồng. Thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi Bệnh viện nhận được hàng hóa, hóa đơn, chứng từ hợp lệ.
ĐKC 19	Đóng gói thuốc: - Thuốc phải được đóng gói đúng quy cách theo kết quả trúng thầu được phê duyệt. - Thuốc được đóng gói đúng yêu cầu (trong thùng còn nguyên đai, nguyên kiện đối với hàng chẵn); còn nguyên nhãn, mác (không được cạo, sửa, tẩy xóa). - Thông tin về thuốc phải được ghi trên bao bì đóng gói, có các chỉ dẫn cho việc bốc dỡ, vận chuyển, bảo quản.
ĐKC 20	Nội dung bảo hiểm: - Trong trường hợp xảy ra sự cố nguy hại đến người bệnh do sử dụng thuốc của nhà thầu cung cấp thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm bồi thường về vật chất và tinh thần cho người bệnh theo sự thỏa thuận với người bệnh. - Phù hợp với quy định của pháp luật cũng như phù hợp với các điều kiện thương mại được áp dụng.
ĐKC 21	- Yêu cầu về vận chuyển thuốc: - Nhà thầu phải đảm bảo cung cấp đủ thuốc đến tận kho Khoa Dược của Bệnh viện, chi phí vận chuyển do bên bán chịu. - Trong suốt quá trình vận chuyển, thuốc phải được đảm bảo điều kiện bảo quản, chất lượng theo yêu cầu của hàng hóa, đảm bảo an toàn, phòng tránh cháy nổ, đổ, vỡ, hư hỏng. - Trong trường hợp thuốc giao không đảm bảo đúng các điều kiện quy định được ghi bao bì của thuốc, Bệnh viện sẽ không tiếp nhận, trả lại nhà thầu và yêu cầu nhà thầu cung cấp lại, chi phí phát sinh do nhà thầu chi trả. Các yêu cầu khác: Trong trường hợp thuốc do nhà thầu cung cấp không đạt chất lượng, nhà thầu phải chịu trách nhiệm thu hồi và cung

	cấp lại thuốc đạt chất lượng theo yêu cầu của E-HSMT.
ĐKC 22.1	Kiểm tra, thử nghiệm thuốc: - Bệnh viện có quyền yêu cầu kiểm tra, thử nghiệm thuốc khi cần thiết. Cách thức tiến hành: Theo đúng các quy định về kiểm nhập thuốc hiện hành. Nếu thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng, nhà thầu phải chịu mọi chi phí cho việc kiểm nghiệm thuốc và thực hiện thu hồi toàn bộ lô thuốc không đạt chất lượng, đồng thời cung cấp lô thuốc khác đạt chất lượng để thay thế, khi đó mọi chi phí phát sinh do nhà thầu chịu trách nhiệm. - Khi phát hiện thuốc không đáp ứng yêu cầu về đặc tính kỹ thuật thì Bệnh viện có quyền từ chối nhận thuốc và nhà thầu có trách nhiệm cung cấp lô thuốc khác đáp ứng yêu cầu về đặc tính kỹ thuật để thay thế, mọi chi phí phát sinh do nhà thầu chịu trách nhiệm.
ĐKC 23	Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 8% giá trị công việc chậm thực hiện. Mức khấu trừ: 2%/tuần /tổng giá trị của mặt hàng thuốc không thực hiện theo hợp đồng. Mức khấu trừ tối đa: 8% /tổng giá trị của mặt hàng thuốc không thực hiện theo hợp đồng.
ĐKC 24.1	Nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với thuốc: Không áp dụng
ĐKC 24.2	Yêu cầu về chất lượng và hạn sử dụng: - Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân. - Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc: cần nêu thời gian Chủ đầu tư thông báo cho Nhà thầu về các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh; thời hạn Nhà thầu phải tiến hành khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư; chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc và Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục.
ĐKC 26.1 (d)	Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng: - Trường hợp thuốc dự thầu có thay đổi trong quá trình lựa chọn nhà

	thầu hoặc cung ứng thuốc trúng thầu nhưng thuốc thay thế chưa được chào trong hồ sơ dự thầu, chủ đầu tư được xem xét để nhà thầu thay thế thuốc theo qui định tại Khoản 3 Điều 15 Thông tư 40/2025/TT-BYT. - Khi thực hiện thay thế thuốc, nhà thầu phải cung cấp các thông tin cần thiết để Chủ đầu tư có thể đánh giá việc thay thế, bao gồm: các quyết định, công văn phê duyệt liên quan đến nội dung thay đổi, bổ sung hoặc thông tin công bố của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và thuyết minh, cam kết về tiêu chuẩn chất lượng không thay đổi của thuốc đề xuất thay thế.
ĐKC 27.4	Các trường hợp khác: Không áp dụng
ĐKC 28.1(d)	Các hành vi khác: Không áp dụng